|  |  |
| --- | --- |
| English | Vietnamese |
| **GUIDELINES FOR YOUR COVID SAFETY PLAN** | **CÁC HƯỚNG DẪN CHO KẾ HOẠCH AN TOÀN VỚI COVID (COVID SAFETY PLAN) CỦA QUÝ VỊ** |
| Updated 9 October 2020 | Được cập nhật vào ngày 9 tháng 10 năm 2020 |
| **Thank you for working with us to reduce the impact of**  **COVID-19 in the ACT.** | **Cảm ơn quý vị đã làm việc cùng chúng tôi để giảm sự tác động của COVID-19 trong ACT.** |
| This document provides guidance for the following businesses and undertakings that are required to develop a COVID Safety Plan: | Tài liệu này cung cấp hướng dẫn cho các doanh vụ và hoạt động kinh doanh sau, cần phải xây dựng một Kế hoạch An toàn với COVID: |
| * Restaurants and cafes offering dine-in services (includes casino and hotel-based restaurants, bars and food courts * Gyms, health clubs and fitness or wellness centres * Yoga, barre, pilates and spin facilities * Swimming pools * Boot camps and personal trainers * Personal services (e.g. hairdressers, barbers, nail salons, tattoo or body modification studios, day spas, and non-therapeutic massage services) * Steam-based services including saunas, steam rooms, steam cabinets and bathhouses * Organisers of weddings and funerals | * Các nhà hàng và tiệm café phục vụ ăn uống (bao gồm các nhà hàng và tiệm café trong sòng bài, các khách sạn, các tiệm rượu và khu vực ăn uống trong các trung tâm mua sắm * Các phòng tập thể dục, câu lạc bộ sức khỏe, các trung tâm thể dục hay luyện tâm * Các cơ sở yoga, tập ba-lê, pilates và chơi bóng cri-kê * Các hồ bơi * Các trại huấn luyện ngoài trời và những người hướng dẫn tập thể dục cá nhân * Các dịch vụ cá nhân (ví dụ, tiệm uốn tóc, cắt tóc, các tiệm làm móng, các phòng xăm hình hay biến đổi cơ thể, dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban ngày, và các dịch vụ mát-xa không phải trị liệu) * Các dịch vụ sử dụng hơi, bao gồm tắm hơi, phòng hơi, phòng xông hơi và nhà tắm * Các tổ chức cử hành hôn lễ và tang lễ |
| * Auction houses * Real estate agencies conducting open home inspections or auctions * Libraries * Galleries, museums, national institutions or historic sites. * Clubs and licensed venues * Cinemas, movie theatres and open-air or drive-in cinemas * Choirs, bands and orchestras * Dance classes * Concert venues, theatres, arenas, auditoriums or outdoor venues * Indoor amusement centres, arcades, and outdoor or indoor play centres * Hotels * Organised sport * Betting agencies and gaming venues * Adult venues | * Các cuộc đấu giá nhà * Các đại lý bất động sản tiến hành các cuộc thăm quan các căn nhà mở cửa hay các cuộc đấu giá nhà * Thư viện * Các phòng tranh nghệ thuật, viện bảo tàng, các định chế quốc gia hay những nơi lịch sử. * Các câu lạc bộ và các địa điểm phục vụ rượu có giấy phép * Các rạp chiếu phim, các nhà hát và các rạp chiếu phim ngoài trời hay các rạp cho phép lái xe vào * Các ca đoàn, ban nhạc và dàn nhạc * Các lớp khiêu vũ * Các địa điểm hòa nhạc, nhà hát, đấu trường, sân vận động hay các địa điểm ngoài trời * Các trung tâm vui chơi giải trí trong nhà, các phòng giải trí, và các trung tâm vui chơi ngoài trời hay trong nhà * Các khách sạn * Các hoạt động thể thao có tổ chức * Các đại lý cá cược hay các địa điểm chơi bài * Các địa điểm dành cho người lớn |
| For places of worship and religious ceremonies, a COVID Safety Plan is required for those who wish to increase gatherings to more than 20 people.  Refer to COVID Safety Plan Checklist for religious organisations and institutions providing religious, funeral or wedding services in the ACT. | Đối với những nơi thờ phượng và các nghi lễ tôn giáo, COVID Safety Plan (Kế hoạch An toàn với COVID) là cần phải có với những ai muốn tăng các cuộc tụ họp lên hơn 20 người.  Xin quý vị xem Danh sách Kiểm tra của Kế hoạch An toàn với COVID để biết các tổ chức và định chế tôn giáo cung cấp các dịch vụ tôn giáo, tang lễ hay hôn lễ trong ACT. |
| **What is a COVID Safety Plan?** | **COVID Safety Plan (Kế hoạch An toàn với COVID) là gì?** |
| A COVID Safety Plan is a plan that sets out how you will keep your employees and customers safe during the COVID-19 pandemic. It will also help you ensure your business or undertaking is complying with relevant laws and regulations. | Kế hoạch An toàn với COVID là một kế hoạch nêu ra các cách quý vị sẽ giữ cho nhân viên và khách hàng của mình được an toàn trong suốt đại dịch COVID-19 này. Kế hoạch này còn sẽ giúp quý vị bảo đảm là việc kinh doanh hay bổn phận của mình tuân thủ với các luật lệ và quy định phù hợp. |
| **Templates** | **Các mẫu sẵn** |
| The ACT does not require the use of a standard template for ACT businesses when developing their COVID Safety Plan. This is to help maintain a level of flexibility for businesses. | ACT không đòi hỏi các doanh vụ của ACT phải sử dụng mẫu tiêu chuẩn khi xây dựng Kế hoạch An toàn COVID của mình. Việc này là để giúp duy trì mức độ linh hoạt cho các doanh vụ. |
| Your COVID Safety Plan should consist of a document in a written or electronic form that can be produced during a compliance check. When developing your COVID Safety Plan you should take into consideration the requirements of the Public Health Directions and any other requirements for your sector/industry specific to the ACT, along with the information and advice provided in these guidelines. | Kế hoạch An toàn với COVID của quý vị nên bao gồm một tài liệu ở dạng được viết ra sẵn hoặc ở dạng điện tử mà có thể xuất trình ra được trong suốt cuộc kiểm tra về sự tuân thủ. Khi xây dựng Kế hoạch An toàn với COVID của mình, quý vị nên xem xét đến các đòi hỏi trong các Chỉ thị về Y tế Công cộng và bất kỳ đòi hỏi nào khác đối với lĩnh vực/kỹ nghệ của quý vị cụ thể riêng trong ACT này, cùng với các thông tin và lời khuyên được đưa ra trong các hướng dẫn này. |
| It should include your policies in relation to matters outlined in these guidelines, including:   * Ensuring physical distancing * Cleaning, sanitising and hygiene activities * Managing staff or customers presenting with illness * Additional requirements for certain businesses and organisations, including those required to request contact information from patrons or visitors and record it if received * Compliance and enforcement | Kế hoạch này nên bao gồm các chính sách của quý vị liên quan đến các vấn đề được nêu ra trong các hướng dẫn này, bao gồm:   * Bảo đảm việc giãn cách * Các hoạt động lau chùi, khử trùng và vệ sinh * Quản lý nhân viên hay khách hàng có biểu hiện bị bệnh * Các đòi hỏi thêm đối với một số doanh vụ và tổ chức nhất định, bao gồm các doanh vụ và tổ chức cần phải yêu cầu thông tin liên lạc từ khách hàng hay khách thăm và lưu giữ các thông tin nhận được * Tuân thủ và thực thi |
| Some jurisdictions and industry peak bodies have developed templates.  For businesses seeking a template the NSW and Commonwealth Governments websites may have some useful information. Alternatively get in touch with your industry peak body. | Một số hệ thống tài phán và các cơ quan quản lý ngành kỹ nghệ có thể đưa ra các mẫu sẵn.  Đối với các doanh nghiệp đang tìm kiếm một mẫu sẵn, các trang mạng của Chính phủ NSW và Liên bang có thể có một số thông tin hữu ích. Một cách khác là liên lạc với cơ quan quản lý ngành kỹ nghệ của quý vị. |
| Can be found on the [NSW Government Safe Business web page](https://www.nsw.gov.au/covid-19/covid-safe) | Có thể được tìm thấy trên trang mạng [NSW Government Safe Business web page](https://www.nsw.gov.au/covid-19/covid-safe) |
| Return to Play in a COVID Safe Environment Plan | Kế hoạch Trở lại Chơi trong một Môi trường An toàn với COVID |
| The ACT Government has developed specific guidelines for sporting clubs and venues to follow. If your sporting organisation or club has a ‘Return to Play in a COVID Safe Environment Plan’, this will meet the requirements of the COVID Safety Plan. Therefore, there is no requirement to produce an additional COVID Safety Plan. | Chính phủ ACT đã xây dựng những hướng dẫn cụ thể cho các câu lạc bộ và địa điểm thể thao để tuân theo. Nếu tổ chức hay câu lạc bộ thể thao của quý vị có một 'Kế hoạch Trở lại Chơi trong Môi trường An toàn với COVID', thì kế hoạch này sẽ đáp ứng được các đòi hỏi của Kế hoạch An toàn với COVID. Vì thế không có đòi hỏi phải đưa ra một Kế hoạch An toàn với COVID bổ sung nữa. |
| Visit the [Sports ACT website](https://www.sport.act.gov.au/about-us/covid19-news) to download the guidelines for developing a Return to Play in a COVID Safe Environment plan. | Xin quý vị truy cập [Sports ACT website](https://www.sport.act.gov.au/about-us/covid19-news) để tải xuống các hướng dẫn cho việc xây dựng kế hoạch Trở lại Chơi trong một Môi trường An toàn với COVID. |
| AIS Return to Sport Toolkit | Bộ Công cụ của AIS về Trở lại với Thể thao |
| Can be found on the [Sports Australia website.](https://www.sportaus.gov.au/return-to-sport) | Có thể được tìm thấy trên trang mạng [Sports Australia website.](https://www.sportaus.gov.au/return-to-sport) |
| **COVID Safety Plan for Adult Venues** | **Kế hoạch An toàn với COVID cho các Địa điểm Dành cho Người lớn** |
| The ACT Government has developed a specific plan for strip clubs, brothels and escort agencies to follow that offers specific advice for the industry and employees.  For more information about developing a COVID Safety Plan for an adult venue go to the [business and work section of the COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/strip-clubs,-brothels-and-escort-agencies#restriction) | Chính phủ ACT đã xây dựng những hướng dẫn cụ thể cho các câu lạc bộ thoát y, nhà thổ và các đại lý đi theo khách để tuân theo mà đưa ra các hướng dẫn cụ thể cho kỹ nghệ này và các nhân viên.  Muốn biết thêm thông tin về việc xây dựng Kế hoạch An toàn với COVID cho địa điểm dành cho người lớn, xin quý vị tới trang mạng [business and work section of the COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/strip-clubs,-brothels-and-escort-agencies#restriction) |
| **Your obligations** | **Các bổn phận của quý vị** |
| The ACT Public Health Directions requires all venues, facilities and businesses that are permitted to open to develop a COVID Safety Plan. | Các Chỉ thị về Y tế Công cộng của ACT đòi hỏi tất cả các địa điểm, cơ sở và doanh vụ được cho phép mở cửa phải xây dựng một Kế hoạch An toàn với COVID. |
| Your COVID Safety Plan does not need to be submitted for approval but must be available to be produced on request by compliance and enforcement officers. | Kế hoạch An toàn với COVID của quý vị không cần phải được nộp để được phê duyệt nhưng phải có sẵn để có thể trình ra khi được nhân viên kiểm tra về sự tuân thủ và thực thi yêu cầu. |
| The development of a COVID Safety Plan is an important step in ensuring that you keep your staff and the broader community safe. You should consult with your staff as you develop your COVID Safety Plan to ensure they are aware of their responsibilities and are able to carry them out. | Xây dựng Kế hoạch An toàn với COVID là một bước quan trọng trong việc bảo đảm là quý vị giữ cho nhân viên và cộng đồng rộng lớn hơn của mình được an toàn. Quý vị nên nói chuyện với nhân viên của mình khi xây dựng Kế hoạch An toàn với COVID của quý vị để bảo đảm là họ biết các trách nhiệm của mình và có thể thực hiện các trách nhiệm này. |
| The COVID Safety Plan should identify the risks posed by COVID-19 to your staff (including contractors and volunteers), business and customers, and should be guided by these guidelines. | Kế hoạch An toàn với COVID nên xác định các nguy cơ mà COVID-19 gây ra cho nhân viên của quý vị (bao gồm những người làm theo hợp đồng và các thiện nguyện viên), cho việc kinh doanh và khách hàng, và nên sử dụng các hướng dẫn này làm định hướng. |
| Your COVID Safety Plan should be revisited and updated following further updates to public health advice, and any changes to the Public Health Directions. The most recent Public Health Directions can be found on the [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work). | Kế hoạch An toàn với COVID của quý vị nên được xem xét lại và được cập nhật tiếp sau những cập nhật thêm trong trong hướng dẫn về y tế công cộng, và bất kỳ sự thay đổi nào trong các Chỉ thị về Y tế Công cộng. Các Chỉ thị về Y tế Công cộng mới đây nhất có thể được tìm thấy trên trang mạng [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work). |
| Not all the points in this checklist will apply to every business, and this checklist is not intended to be exhaustive. | Không phải tất cả các điểm trong danh sách kiểm tra này sẽ áp dụng với từng doanh vụ, và danh sách kiểm tra này không phải là đầy đủ tất cả. |
| Completing a COVID Safety Plan does not replace your responsibilities under the *Work Health Safety Act* *2011* (ACT). | Việc hoàn thành COVID Safety Plan không thay thế cho các trách nhiệm của quý vị theo *Work Health Safety Act* 2011 (*Đạo luật về sự An toàn của Sức khỏe Nghề nghiệp Năm 2011*) (ACT). |
| **Physical distancing** | **Giãn cách** |
| * All businesses and undertakings should implement physical distancing as outlined in the Public Health Directions. | * Tất cả các doanh vụ và hoạt động kinh doanh nên thực hiện việc giãn cách như được nêu ra trong các Chỉ thị về Y tế Công cộng. |
| * All venues can have 25 people (excluding staff) across the entire venue. If venues wish to have more than 25, venues can use the sum of: * One person per four square metres of usable space for each indoor space (up to a max of 200 people); and * One person per two square metres of usable space for each outdoor space (up to a max of 200 people). | * Tất cả các địa điểm có thể có 25 người (không bao gồm nhân viên) trên khắp toàn bộ địa điểm. Nếu các địa điểm muốn có hơn 25 người, thì các địa điểm có thể sử dụng số tổng của: * Một người trên bốn mét vuông diện tích sử dụng đối với mỗi không gian trong nhà (tới tối đa 200 người); và * Một người trên bốn mét vuông diện tích sử dụng đối với mỗi không gian ngoài trời (tới tối đa 200 người). |
| * Hospitality venues may consider using an additional option when determining their venue capacity if this suits them. That is, venues with usable space between 101 and 200 square metres can have 50 people across the whole venue (includes all indoor/outdoor venues). * Ensure appropriate physical distancing measures are in place, including maintaining a distance of 1.5 metres between people, wherever possible. * For more information about how to implement physical distancing measures in your premises go to the business and work section of the [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work) | * Các địa điểm phục vụ khách có thể xem xét việc sử dụng lựa chọn bổ sung khi xác định sức chứa của địa điểm nếu việc này phù hợp với các địa điểm này. Đó là, các địa điểm có diện tích sử dụng từ 101 đến 200 mét vuông có thể có 50 người trên khắp toàn bộ địa điểm (bao gồm tất cả các địa điểm trong nhà/ngoài trời). * Bảo đảm là các biện pháp giãn cách thích hợp phải được áp dụng, bao gồm việc duy trì khoảng cách 1,5 mét giữa mọi người với nhau, những khi có thể. * Muốn biết thêm thông tin về cách thực thi các biện pháp giãn cách trong cơ sở của quý vị, xin quý vị vào phần doanh vụ và nơi làm việc của trang mạng [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work) |

|  |  |
| --- | --- |
| **Cleaning, Sanitising and Hygiene Activities** | **Các Hoạt động Lau chùi, Khử trùng và Vệ sinh** |
| * All businesses and undertakings are required to demonstrate appropriate hand and general hygiene. * Businesses should also ensure they maintain appropriate cleaning and sanitising practices and supplies. * It is strongly recommended that all people working within a business, whether they be owners, employees or contractors, undertake relevant training. * A range of training options are available, some of which are nationally recognised and free to complete. * For more information on COVID-19 infection control training go to [Skills ACT website.](https://www.skills.act.gov.au/Infection%20Control%20Training) * Checklists about keeping your workplace COVID safe can be found on the [Safework Australia website.](https://www.safeworkaustralia.gov.au/collection/covid-19-resource-kit) * For practical resources go to the signs and factsheets page on the [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets) | * Tất cả các doanh vụ và hoạt động kinh doanh cần phải cho thấy việc vệ sinh tay và vệ sinh chung thích hợp. * Các doanh vụ cũng nên bảo đảm là họ duy trì thông lệ cũng như các đồ cung cấp cho việc khử trùng và vệ sinh thích hợp. * Điều được khuyến cáo mạnh mẽ là tất cả những người làm việc trong doanh vụ, bất kể họ là chủ nhân, nhân viên hay người làm theo hợp đồng, đều thực hiện việc huấn luyện phù hợp. * Có nhiều lựa chọn khác nhau về hoạt động huấn luyện, một số hoạt động được công nhận trên toàn quốc và miễn phí để mọi người hoàn thành. * Muốn biết thêm thông tin về chương trình huấn luyện về kiểm soát lây nhiễm COVID-19, xin quý vị truy cập trang mạng [Skills ACT website.](https://www.skills.act.gov.au/Infection%20Control%20Training) * Các danh sách kiểm tra về việc giữ cho nơi làm việc của quý vị an toàn với COVID, có thể được tìm thấy trên trang mạng [Safework Australia website.](https://www.safeworkaustralia.gov.au/collection/covid-19-resource-kit) * Muốn có các tài liệu thiết thực, xin quý vị truy cập trang về các biển báo và các tờ dữ kiện thực tế trên trang mạng [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets) |

|  |  |
| --- | --- |
| **Managing staff or patrons/visitors presenting with illness** | **Quản lý nhân viên hay khách hàng/khách thăm có biểu hiện bị bệnh** |
| * The Government is urging everyone to stay home if they are unwell. This applies to staff and the broader community. * Businesses and undertakings should be prepared to turn patrons or visitors away if they have clear symptoms of illness. | * Chính phủ đang cố thuyết phục tất cả mọi người ở nhà nếu họ không khỏe. Việc này áp dụng với nhân viên và cộng đồng rộng lớn hơn. * Các doanh vụ và hoạt động kinh doanh cũng nên được chuẩn bị để từ chối cho khách hàng hay khách thăm vào cơ sở của mình nếu họ có các triệu chứng rõ ràng là đang bệnh. |
| * A Hardship Isolation Payment is available for eligible workers who are unable to temporarily work under a COVID-19 direction or health guidance. For more information go to the [Families and households page.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/economic-survival-package/families-and-households) * Ensure your staff are aware of any workplace policies on paid pandemic leave, if available. * If a direction is issued requiring your workplace to close due to confirmed case of COVID19 contamination, you must notify WorkSafe ACT. | * Có Trợ cấp Khó khăn Tài chính do phải Cách ly cho các nhân viên hội đủ điều kiện, những người tạm thời không thể đi làm được theo một chỉ thị về COVID-19 hoặc hướng dẫn y tế. Muốn biết thêm thông tin, xin quý vị truy cập trang mạng [Families and households page.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/economic-survival-package/families-and-households) * Hãy bảo đảm là nhân viên của quý vị biết tất cả các chính sách của nơi làm việc về phép nghỉ có lương do đại dịch, nếu có. * Nếu chỉ thị được đưa ra đòi hỏi nơi làm việc của quý vị phải đóng cửa do có trường hợp được xác nhận là bị nhiễm COVID19, quý vị phải thông báo cho WorkSafe ACT biết. |
| **Additional Requirements** | **Các Đòi hỏi Thêm** |
| Some businesses and organisations will be required to provide additional information in their COVID Safety Plans and request contact information from patrons and visitors and record such details if they are provided. | Một số doanh vụ và tổ chức sẽ cần phải cung cấp các thông tin thêm trong Kế hoạch An toàn với COVID của mình và yêu cầu thông tin liên lạc từ các khách hàng và khách thăm rồi lưu lại các chi tiết này nếu được họ được cung cấp. |
| **Collecting contact details** | **Thu thập chi tiết liên lạc** |
| **The following businesses must request all patrons provide their first name and contact details:** | **Các doanh vụ sau phải yêu cầu tất cả các khách hàng cung cấp tên thường gọi và chi tiết liên lạc:** |
| * Restaurants and cafes offering dine-in services (includes casino and hotel-based restaurants, bars and food courts) * Gyms, health clubs and fitness or wellness centres * Yoga, barre, pilates and spin facilities * Boot camps and personal trainers * Personal services (includes hairdressers, barbers, nail salons, tattoo or body modification studios, day spas, and non-therapeutic massage services) * Organisers of weddings and funerals * Auction houses * Real estate agencies conducting open home inspections or auctions * Clubs, licensed venues and nightclubs that are operating as bars * Cinemas, movie theatres and open air or drive-in cinemas * Concert venues, theatres, arenas or auditoriums | * Các nhà hàng và tiệm café phục vụ ăn uống (bao gồm các nhà hàng và tiệm café trong sòng bài và trong các khách sạn, các tiệm rượu và khu vực ăn uống trong các trung tâm mua sắm) * Các phòng tập thể dục, câu lạc bộ sức khỏe, các trung tâm thể dục hay luyện tâm * Các cơ sở yoga, tập ba-lê, pilates và chơi bóng cri-kê * Các trại huấn luyện ngoài trời và những người hướng dẫn tập thể dục cá nhân * Các dịch vụ cá nhân (bao gồm tiệm uốn tóc, cắt tóc nam, các tiệm làm móng, các phòng xăm hình hay biến đổi cơ thể, dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban ngày, và các dịch vụ mát-xa không phải trị liệu) * Các tổ chức cử hành hôn lễ và tang lễ * Các cuộc đấu giá nhà * Các đại lý bất động sản tiến hành các cuộc thăm quan các căn nhà mở cửa hay các cuộc đấu giá nhà * Các câu lạc bộ, địa điểm địa điểm phục vụ rượu có giấy phép và các hộp đêm đang hoạt động như những tiệm rượu * Các rạp chiếu phim, nhà hát và các rạp chiếu phim ngoài trời hay các rạp chiếu phim cho phép lái xe vào * Các địa điểm hòa nhạc, nhà hát, đấu trường hay sân vận động |
| * Conference and convention venues * Indoor amusement centres, arcades and indoor play centres * Hotels * Betting agencies and gaming venues * Strip clubs, brothels and escort agencies * Places of worship where gatherings will exceed 20 people | * Các địa điểm hội thảo và hội nghị * Các trung tâm vui chơi giải trí trong nhà, các phòng giải trí và các trung tâm vui chơi trong nhà * Các khách sạn * Các đại lý cá cược hay các địa điểm chơi bài * Câu lạc bộ múa thoát y, nhà thổ và các đại lý đi theo khách * Các nơi thờ phương, nơi có các cuộc tụ họp sẽ vượt quá 20 người |
| **Collection methods** | **Các phương pháp thu thập** |
| We understand the process of collecting information from every patron is time consuming. Most people would now be aware of the requirements for businesses to request their details for contact tracing, and are happy to oblige, however some may have privacy concerns. | Chúng tôi hiểu là quá trình thu thập thông tin từ mỗi khách hàng là việc tốn thời gian. Hầu hết mọi người giờ đây có thể đều biết về đòi hỏi này đối với các doanh vụ là họ phải yêu cầu chi tiết của khách hàng cho việc truy tìm mối tiếp xúc, và đều vui lòng tuân thủ, tuy nhiên một số khách hàng có thể có những quan ngại về quyền riêng tư. |
| For example, an A4 notebook left out the front of a restaurant with all seated guests’ details on display for the next person to see, copy/take a photo of, or handing over an electronic device for patrons to enter their own information, is highly discouraged. | Thí dụ, một cuốn sổ A4 được để ở bên ngoài, phía trước của nhà hàng với chi tiết của tất cả các thực khách đang ngồi được trưng để người kế tiếp thấy, sao chụp/chụp hình, hoặc đưa cho khách hàng một thiết bị điện tử để họ nhập các thông tin của mình vào, là việc khiến khách hàng rất không muốn tuân thủ. |
| Physical and electronic security must be considered to help guarantee that your patrons’ personal information is secure and the workspace can facilitate good privacy practices. | Bảo mật về giấy tờ và điện tử phải được xem xét đến nhằm giúp đảm bảo là các thông tin cá nhân của khách hàng của quý vị được an toàn và nơi làm việc có thể tạo điều kiện cho các thông lệ tốt về quyền riêng tư. |
| **Paper-based collection** | **Thu thập sử dụng giấy tờ** |
| Consider having a staff member collect patrons’ details on arrival (or once they are seated) on a form that is kept private from other patrons.  Once filled in, the forms should be kept in a place that is secure and out of sight of other patrons and unauthorised persons. | Hãy xem xét đến việc có một nhân viên để thu thập các chi tiết của khách hàng khi họ đến nơi (hoặc sau khi họ ngồi xuống) trên một mẫu mà được giữ riêng tư khỏi các khách hàng khác.  Sau khi đã điền xong, mẫu này nên được giữ ở một nơi an toàn và các khách hàng khác hay những người không có phận sự không thể nhìn thấy được. |
| **Electronic collection** | **Thu thập theo cách điện tử** |
| The Check in CBR app is a contactless, secure and convenient way for customers to sign into a Canberra venue.  The app enables individuals to check-in to venues and have their data stored securely with ACT Health in the event contact tracking is needed. | Ứng dụng Check in CBR là một cách không tiếp xúc, an toàn và thuận tiện để khách hàng đăng ký vào một địa điểm nào đó trong Canberra.  Ứng dụng này cho phép các cá nhân đăng ký vào các địa điểm và dữ liệu của họ được cất giữ một cách an toàn với ACT Health (Sở Y tế ACT) trong trường hợp việc truy tìm mối tiếp xúc là cần thiết. |
| When you register your business you will be provided a unique QR code. Customers with the Check In CBR app simply scan the QR code and show your staff that they have successfully checked in. | Khi đăng ký doanh vụ của mình, quý vị sẽ được cung cấp một mã QR riêng. Các khách hàng có ứng dụng Check In CBR đơn giản chỉ cần quét mã QR này rồi cho nhân viên của quý vị thấy là họ đã đăng ký vào một cách thành công. |
| To find out more and register your business visit the Check In CBR page on the [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/check-in-cbr) | Muốn tìm hiểu thêm và đăng ký doanh vụ của mình, xin quý vị truy cập trang về Check In CBR trên trang mạng [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/check-in-cbr) |
| Businesses collecting personal data via other electronic means (such as an iPad) must ensure systems are privacy compliant.  Devices should also not be handed to patrons to enter their personal details as this creates a hygiene risk. Instead, have your staff operate the device.  Ensure passwords are regularly changed, and your application protects data against unauthorised access. | Các doanh vụ thu thập thông tin cá nhân qua các phương tiện điện tử khác (như iPad) phải bảo đảm là các hệ thống tuân thủ quyền riêng tư.  Các thiết bị không nên được đưa cho khách hàng để họ nhập các chi tiết cá nhân của mình bởi cách này tạo mối rủi ro về vệ sinh. Thay vào đó, hãy có nhân viên của quý vị thao tác thiết bị này. Hãy bảo đảm là mật khẩu được thay đổi thường xuyên, và ứng dụng của quý vị bảo vệ các dữ liệu khỏi việc tiếp cận trái phép. |
| Some businesses are using QR codes to collect customer details. A QR code is just like a barcode, with information that can be read by a smart phone camera. QR codes are convenient for businesses and customers. They also provide a hygienic, contactless way of signing into a venue.  Businesses can find QR code guest registration services by searching online or if you have an IT service provider, ask them for advice. Make sure you read the full terms and conditions of the service carefully. | Một số doanh vụ đang sử dụng các mã QR để thu thập chi tiết của khách hàng. Mã QR chỉ như một mã vạch, với các thông tin có thể đọc được bằng máy chụp ảnh của điện thoại thông minh. Các mã QR là thuận tiện cho các doanh vụ và khách hàng. Các mã này còn là cách vệ sinh, không cần tiếp xúc để đăng ký vào địa điểm.  Các doanh vụ có thể tìm thấy các dịch vụ đăng ký khách của mã QR bằng cách tìm kiếm trực tuyến hoặc nếu có nhà cung cấp dịch vụ IT, thì xin quý vị nhờ họ cố vấn. Hãy chắc chắn là quý vị đọc kỹ các điều khoản và điều kiện đầy đủ của dịch vụ này. |
| **Compliance and enforcement** | **Tuân thủ và thực thi** |
| Developing and following a COVID Safety Plan is an important step in keeping your staff, customers, and the broader community safe as we continue to manage the impacts of the pandemic.  Compliance efforts will be focused on education and support. However, penalties could apply and may be issued for those who put the community at risk through serious or repeated breaches of the legal requirements and obligations. | Xây dựng Kế hoạch An toàn với COVID là một bước quan trọng trong việc giữ cho nhân viên, khách hàng của quý vị, và cộng đồng rộng lớn hơn được an toàn khi chúng ta tiếp tục quản lý những tác động của đại dịch này.  Các nỗ lực tuân thủ sẽ tập trung vào việc hướng dẫn và hỗ trợ. Tuy nhiên, phạt vạ có thể được áp dụng và được đưa ra đối với những người khiến cộng đồng có nguy cơ do việc vi phạm nghiêm trọng hay nhiều lần các đòi hỏi và bổn phận pháp lý. |
| **Signage** | **Biển báo** |
| All venues, facilities and businesses must clearly display occupancy allowance at entrance to each venue or space. | Tất cả các địa điểm, tiện ích và doanh vụ phải trưng số lượng người được cho phép, một cách rõ ràng tại lối vào của từng địa điểm hay không gian. |
| Consider also displaying information to your customers and staff about your COVID Safety Plan. | Xem xét đến việc trưng các thông tin về Kế hoạch An toàn với COVID-19 của quý vị cho khách hàng và nhân viên của mình. |
| * Templates for posters and signage are available on the signs and factsheets page of the [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets) * Consider placing your COVID Safety Plan on your website or Facebook page. | * Có các mẫu sẵn cho áp phích và biển báo, trên trang về biển báo và các tờ dữ kiện thực tế, của trang mạng [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets) * Hãy xem xét việc đăng Kế hoạch An toàn với COVID của quý vị trên trang mạng hay trang Facebook của quý vị. |
| **Calculating usable space** | **Tính toán ra diện tích sử dụng** |
| For businesses operating under the one person per 4 square metre rule, you should refer to the fact sheet that assists you to calculate your business’ usable space which can be found on the signs and factsheets section of the [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets) | Đối với các doanh vụ hoạt động theo quy tắc một người trên 4 mét vuông, quý vị nên tham khảo tờ dữ kiện thực tế này. Nó giúp quý vị tính toán ra diện tích sử dụng của doanh vụ của mình. Tờ dữ kiện thực tế này có thể được tìm thấy ở phần các biển báo và các tờ dữ kiện thực tế của trang mạng [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets) |
| You should only factor in usable space when calculating how many people you can have in your premises. Usable space means the space that people can freely move around in, but does not include:   * Stages and similar areas, * Restrooms, changerooms and similar areas, * Areas occupied by fixtures, fittings and displays, and * Staff only areas and areas that are closed off or not being used. | Quý vị chỉ nên tính đến diện tích sử dụng khi tính toán số lượng người quý vị có thể có trong cơ sở của mình. Diện tích sử dụng nghĩa là không gian mà mọi người có thể tự do di chuyển trong đó, nhưng không bao gồm:   * Sân khấu và các khu vực tương tự, * Phòng vệ sinh, phòng thay đổi và các khu vực tương tự, * Các khu vực đã được sử dụng cho các đồ cố định, cho việc lắp đặt các thiết bị, và cho việc trưng bày, và * Các khu vực chỉ dành cho nhân viên mà thôi cũng như các khu vực bị cấm vào hay đang không được sử dụng. |
| **Review and monitor** | **Tái xét và theo dõi** |
| * This document provides an overview of the risks that are likely to apply to most or all businesses in this sector. You should consider and address risks that may be specific to your business. * Regularly review your policies and procedures to ensure they are consistent with current directions and advice provided by ACT Health. * Ensure there is an accessible copy of your COVID Safety Plan available on your premises as it must be produced if requested from a relevant compliance and enforcement officer. This may include producing an electronic copy. | * Tài liệu này cung cấp một tổng quan về những nguy cơ có khả năng là đúng với hầu hết hoặc tất cả các doanh vụ trong lĩnh vực này. Quý vị nên xem xét và xử lý những nguy cơ mà có thể là cụ thể với doanh vụ của mình. * Thường xuyên tái xét các chính sách và quy định của quý vị nhằm bảo đảm là những chính sách và quy định này nhất quán với các chỉ thị và hướng dẫn hiện hành của ACT Health. * Hãy bảo đảm là quý vị có sẵn tại cơ sở của mình một bản Kế hoạch An toàn với COVID của quý vị mà có thể dễ dàng tiếp cận được, bởi nó phải được trình ra nếu được nhân viên kiểm tra về sự tuân thủ và thực thi phù hợp yêu cầu. Điều này có thể bao gồm việc đưa ra một bản điện tử. |
| Failure to comply with directions may result in significant penalties.  Have a question? Looking for advice about operating in a COVID safe environment? Call the Access Canberra Business Liaison Line on **(02) 6205 0900.** | Việc không tuân thủ các chỉ thị có thể dẫn đến các mức phạt vạ nặng nề.  Có câu hỏi? Đang tìm sự cố vấn về việc hoạt động trong một môi trường an toàn với COVID? Xin quý vị gọi Access Canberra Business Liaison Line (Đường dây Liên lạc về Tiếp cận Doanh vụ Canberra) qua số **(02) 6205 0900.** |
| Current as at 9 October 2020 | Hiện hành như tại thời điểm ngày 9 tháng 10 năm 2020 |
| **Deliveries, contractors and visitors attending the premises** | **Giao hàng, người làm theo hợp đồng và khách thăm đến cơ sở** |
| * Where practical, direct delivery drivers or other contractors visiting the premises to minimise physical interaction with workers. * Use electronic paperwork where practical. If a signature is required, discuss providing a confirmation email instead, or take a photo of the goods onsite as proof of delivery. * Ensure a number of suppliers so that you can maintain adequate stocks of hand soap, paper towel, sanitisers. | * Những khi có thể, yêu cầu tài xế giao hàng và những người làm theo hợp đồng khác ghé đến cơ sở nên giảm thiểu sự tương tác thể chất với nhân viên. * Sử dụng giấy tờ điện tử những khi có thể. Nếu cần chữ ký, hãy thảo luận việc cung cấp thư điện tử xác nhận thay vì chữ ký, hoặc chụp hình hàng hóa tại địa điểm làm chứng cứ về việc giao hàng. * Bảo đảm một số lượng nhà cung cấp để quý vị có thể luôn có đủ nguồn cung cấp xà-bông rửa tay, khăn lau tay bằng giấy và nước rửa tay khô. |
| **Additional Requirements – Galleries, Museums, National Institutions, and Historic Sites** | **Những Đòi hỏi Thêm – Các Phòng Tranh Nghệ thuật, Viện Bảo tàng, các Định chế Quốc gia, và những Nơi Lịch sử** |
| In addition to the general requirements of the COVID Safety Plan, galleries, museums, National Institutions and historic sites are required to: | Ngoài các đòi hỏi tổng quát của Kế hoạch An toàn với COVID, các phòng tranh nghệ thuật, viện bảo tàng, các Định chế Quốc gia và những nơi lịch sử còn cần phải: |
| * Galleries, museums, national institutions and historic sites can open provided there is no more than one person per 4 square metres throughout the venue, and can commence guided tours for groups of up to 20 people (excluding the tour guide). * Manage ingress and egress (with separate points). * Entry of groups are to be separated by time. * Increased frequency of cleaning for high touch areas or items, and rest room facilities. | * Các phòng tranh nghệ thuật, viện bảo tàng, các định chế quốc gia và những địa điểm lịch sử có thể tiếp tục mở cửa nếu có không quá một người trên 4 mét vuông trong toàn bộ địa điểm, và có thể bắt đầu các cuộc tham quan có hướng dẫn cho các nhóm tối đa 20 người (không bao gồm người hướng dẫn cuộc tham quan). * Quản lý luồng vào và luồng ra (với các điểm riêng biệt). * Các nhóm vào cần phải được tách riêng theo giờ giấc. * Lau chùi thường xuyên hơn các khu vực hay các đồ bị sờ, chạm nhiều và các tiện ích phòng vệ sinh. |
| **Additional Requirements – Outdoor attractions and amusements** | **Các Đòi hỏi Thêm – Các điểm tham quan và vui chơi giải trí ngoài trời** |
| * Careful management of flow of groups throughout venue or site. Groups are to be of up to 20, complying with complying with social distancing rules including 1.5m between people and one person per four square metres for the space they are in. * All groups must have supervisory oversight to ensure social distancing is enforced and that groups of greater than 20 people do not form. | * Quản lý cẩn thận lưu lượng các nhóm trong khắp địa điểm hay địa bàn. Các nhóm chỉ được tối đa 20 người, tuân thủ các luật lệ về giãn cách xã hội, bao gồm khoảng cách 1,5 mét giữa mọi người với nhau và một người trên 4 mét vuông đối với không gian mà họ đang trong đó. * Tất cả các nhóm phải có sự giám sát giám thị để bảo đảm là việc giãn cách xã hội được thực thi và không hình thành các nhóm nhiều hơn 20 người. |
| **Keep up to date on restrictions through the ACT COVID19 website:**  [*www.covid19.act.gov.au*](http://www.covid19.act.gov.au) | **Hãy luôn được cập nhật về các hạn chế qua trang trang mạng COVID19 của ACT:**  [*www.covid19.act.gov.au*](http://www.covid19.act.gov.au) |
| **The Safe Work Australia website:**  [*www.safeworkaustralia.gov.au/*](http://www.safeworkaustralia.gov.au/) | **Trang mạng của Cơ quan Safe Work Australia (Nơi Làm việc An toàn Úc Châu):**  [*www.safeworkaustralia.gov.au/*](http://www.safeworkaustralia.gov.au/) |